

Số: 21/2026/QĐST-VDS

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8- BẮC NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Xuân Nhân.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Thư – Thư ký TAND khu vực 8- Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự theo thông báo thụ lý số 22/2026/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2026 về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp số: 14/2026/QĐ- MPH ngày 06 tháng 4 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

+ **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1997; Địa chỉ thường trú: **Thôn L, xã C, tỉnh Bắc Ninh**. Nơi ở hiện nay: **Tổ dân phố M, phường P, tỉnh Bắc Ninh**. Vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1970; Vắng mặt.

- Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 2007; Vắng mặt.

Đều cùng địa chỉ: **Thôn L, xã C, tỉnh Bắc Ninh**

(Chị **N** ủy quyền cho chị **H**).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*** Theo đơn yêu cầu và quá trình giải quyết việc dân sự tại Tòa án, người yêu cầu là chị **Nguyễn Thị H** trình bày:**

Mẹ đẻ chị **Nguyễn Thị H** là bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1970; địa chỉ tại **thôn L, xã C, tỉnh Bắc Ninh**. Ngay từ khi còn nhỏ bà **T** đã có biểu hiện của bệnh tâm thần thần kinh, bản thân không học hành được, không biết chữ mà chỉ ký được chữ tên mình. Lớn lên trưởng thành không có chồng nhưng sinh được hai người con là chị và chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 2007. Đến nay, chị và chị **N** cũng không biết được bố đẻ của là ai. Từ thời thiếu niên và đến khoảng năm 2010 trở lại đây

bà **T** có biểu hiện bệnh thần kinh tâm thần nặng hơn. Bà **T** thường xuyên có biểu hiện đêm không ngủ, ăn mặc lộn xộn, hay nói lảm nhảm một mình, nóng nảy cáu gắt, ăn uống thất thường, nghĩ đêm có người gõ cửa hay ảo giác bị Công an bắt và thường xuyên không nhớ gì, sợ bị bắt cóc, dọa giết, có người cho thuốc độc vào thức ăn. Bà **T** cũng gần như không có khả năng lao động, khi làm gì thì đều phải có gia đình, người thân hỗ trợ. Bản thân bà **T** vẫn tự chăm sóc tắm rửa, ăn uống được. Bà **T** cũng đã từng được điều trị nội trú tại **Bệnh viện S** (nay là **Bệnh viện S**) và chẩn đoán là bị tâm thần phân liệt thể di chứng _F20.5 và được chỉ định uống thuốc điều trị Risperidon (Risdonat 2) 2mg, Levomepromazin 25mg. Tuy nhiên khi về uống thuốc không có thuyên giảm mà biểu hiện bệnh vẫn nặng hơn.

Bà **T** đã được địa phương cấp Giấy xác nhận khuyết tật số 05 ngày 20/4/2025 đối với người bị bệnh tâm thần phân liệt đặc biệt nặng và được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người bị bệnh tâm thần thần kinh. Tiền sử gia đình bà **T** đời từ trước tới nay không có ai có biểu hiện mắc bệnh tâm thần như trên.

Nay chị **H** đề nghị Toà án nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh tuyên bố bà **Nguyễn Thị T** bị mất năng lực hành vi dân sự. Chị **H** và chị **N** đều thống nhất đề nghị Toà án chỉ định chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 2007 (là con gái bà **T**) là người giám hộ cho bà **T**.

Toà án đã tiến hành trưng cầu giám định sức khỏe tâm thần của bà **Nguyễn Thị T** để có căn cứ giải quyết vụ việc. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số: 89/KLGĐ ngày 01/4/2026 của **V** kết luận: “*Tại thời điểm giám định (hiện tại) bà **Nguyễn Thị T** bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng; theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F20.5 (giai đoạn sa sút tinh thần). Tại thời điểm trên, bà **Nguyễn Thị Thanh M** khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi*”.

*** Đại diện VKSND khu vực 8- Bắc Ninh tham gia phiên họp phát biểu:**

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc giải quyết vụ việc.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 22, 46, 47, 48, 49, 54, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự; Điều 27, 35, 36, 39, 149, 367, 369, 370, 371, 372, 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Chấp nhận yêu cầu của chị **Nguyễn Thị H**, tuyên bố bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1970; địa chỉ: **thôn L, xã C, tỉnh Bắc Ninh** mất năng lực hành vi dân sự.

- Chỉ định chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 2007 (là con gái ruột bà **T**); địa chỉ: **thôn L, xã C, tỉnh Bắc Ninh** là người giám hộ cho bà **Nguyễn Thị T**. Chị **N** có các

quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị **Nguyễn Thị H** phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định.

- Về chi phí giám định sức khỏe tâm thần: Chị **Nguyễn Thị H** tự nguyện chịu, tự chi chi phí giám định và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị **Nguyễn Thị H** yêu cầu Tòa án tuyên bố bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1970 (là mẹ đẻ của chị **H**); địa chỉ: **thôn L, xã C, tỉnh Bắc Ninh** mất năng lực hành vi dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8- Bắc Ninh.

[2] Về nội dung:

Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1970; địa chỉ tại **thôn L, xã C, tỉnh Bắc Ninh** là mẹ đẻ chị **Nguyễn Thị H**, ngay từ khi còn nhỏ bà **T** đã có biểu hiện của bệnh tâm thần thần kinh, bản thân bà **T** không học hành được, không biết chữ mà chỉ ký được chữ tên mình. Lớn lên trưởng thành không có chồng nhưng sinh được chị **H** và em gái chị là chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 2007. Đến nay chị **H** và chị **N** đều không biết được bố đẻ của mình là ai. Đến khoảng năm 2010 trở lại đây bà **T** có biểu hiện bệnh thần kinh tâm thần nặng hơn. Bà **T** thường xuyên có biểu hiện đêm không ngủ, ăn mặc lôi thôi, hay nói lảm nhảm một mình, nóng nảy cáu gắt, ăn uống thất thường, nghĩ đêm có người gõ cửa hay ảo giác bị Công an bắt và thường xuyên không nhớ gì, sợ bị bắt cóc, dọa giết, có người cho thuốc độc vào thức ăn. Bà **T** cũng gần như không có khả năng lao động, khi làm gì thì đều phải có gia đình, người thân hỗ trợ. Bản thân bà **T** vẫn tự chăm sóc tắm rửa, ăn uống được cho bản thân. Bà **T** cũng đã từng được điều trị nội trú tại **Bệnh viện S** (nay là **Bệnh viện S**) và chẩn đoán là bị Tâm thần phân liệt thể di chứng _F20.5 và được chỉ định uống thuốc điều trị Risperidon (Risdonab 2) 2mg, Levomepromazin 25mg. Tuy nhiên khi về uống thuốc không có thuyên giảm mà biểu hiện bệnh vẫn nặng hơn. Bà **T** cũng được địa phương cấp Giấy xác nhận khuyết tật số 05 ngày 20/4/2025 đối với người bị bệnh tâm thần phân liệt đặc biệt nặng và được cho hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người bị bệnh tâm thần thần kinh. Tiền sử gia đình chị **H** từ ba đời từ trước tới nay không có ai có biểu hiện mắc bệnh tâm thần như trên.

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số: 89/KLGD ngày 01/4/2026 của **V** kết luận: “*Tại thời điểm giám định (hiện tại) bà Nguyễn Thị T bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng; theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F20.5 (giai đoạn sa sút tinh thần). Tại thời điểm trên, bà Nguyễn Thị Thanh M khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi*”.

Do đó, chị **Nguyễn Thị H** yêu cầu Tòa án tuyên bố bà **Nguyễn Thị T** bị mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

Chị **Nguyễn Thị H** và chị **Nguyễn Thị N** đều là con đẻ của bà **Nguyễn Thị T**. Hiện bà **T** đang được chị **N** chăm sóc hàng ngày, chị **H** và chị **N** đều thống nhất đề nghị Tòa án chỉ định chị **N** là người giám hộ cho bà **T**. Xét thấy chị **Nguyễn Thị N** có đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 49 Bộ luật Dân sự, nên cần chỉ định chị **N** là người giám hộ cho bà **Nguyễn Thị T** là phù hợp.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí tố tụng:

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị **Nguyễn Thị H** phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định.

Về chi phí tố tụng: Do chị **Nguyễn Thị H** tự nguyện chịu, tự chi chi phí giám định và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 22, 46, 47, 48, 49, 54, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự; Điều 27, 35, 36, 39, 149, 367, 369, 370, 371, 372, 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị **Nguyễn Thị H**, tuyên bố bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1970; địa chỉ: **thôn L, xã C, tỉnh Bắc Ninh** mất năng lực hành vi dân sự.

2. Chỉ định chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 2007 (là con gái ruột bà **Nguyễn Thị T**); địa chỉ: **thôn L, xã C, tỉnh Bắc Ninh** là người giám hộ cho bà **Nguyễn Thị T**.

Chị **Nguyễn Thị N** có đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị **Nguyễn Thị H** phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị **H** đã nộp đủ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001779 ngày 09/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định.

VKSND khu vực 8- Bắc Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, VKSND tỉnh Bắc Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 8- Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Chi Lăng, tỉnh Bắc Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Xuân Nhân